**MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA HỌC KÌ I**

**MÔN: GIÁO DỤC KINH TẾ PHÁP LUẬT 10 – CÁNH DIỀU**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Nội dung** | **Mức độ** | | | |
| **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **Vận dụng cao** |
| **1** | Bài 1. Các hoạt động kinh tế trong đời sống xã hội |  | 1 |  |  |
| **2** | Bài 2. Các chủ thể của nền kinh tế. |  |  |  |  |
| **3** | Bài 3. Thị trường | 1 | 1 |  |  |
| **4** | Bài 4. Cơ chế thị trường | 1 |  |  |  |
| **5** | Bài 5. Ngân sách nhà nước | 1 |  |  |  |
| **6** | Bài 6. Thuế | 1 |  |  |  |
| **7** | Bài 7. Sản xuất kinh doanh và các mô hình sản xuất kinh doanh | 1 | 1 |  | 1 |
| **8** | Bài 8. Tín dụng và vai trò của tín dụng trong đời sống. | 1 | 1 | 1 | 1 |
| **9** | Bài 9. Dịch vụ tín dụng | 1 | 1 |  |  |
| **10** | Bài 10. Lập kế hoạch tài chính cá nhân | 1 | 1 | 1 | 1 |
| **11** | Bài 11. Hệ thống chính trị nước CHXHCNVN | 1 | 1 | 1 |  |
| **12** | Bài 12. Bộ máy nhà nước CHXHCNVN |  | 1 |  |  |
| **13** | Bài 13. Chính quyền địa phương | 1 |  | 1 |  |

**ĐỀ THI HỌC KÌ 1**

**MÔN: GIÁO DỤC KINH TẾ PHÁP LUẬT 10 – CÁNH DIỀU**

**I. TRẮC NGHIỆM**

**Câu 1.** Hoạt động phân chia các yếu tố sản xuất (vốn, lao động, nguyên vật liệu,...) cho các ngành sản xuất, các đơn vị sản xuất khác nhau để tạo ra sản phẩm (phân phối cho sản xuất) và phân chia kết quả sản xuất cho tiêu dùng được gọi là

A. phân phối.  
B. điều tiết.  
C. phân chia.  
D. tiêu thụ.

**Câu 2**. Phương án nào sau đây thuộc thị trường tư liệu tiêu dùng?

A. Thị trường xe máy.  
B. Thị trường du lịch.  
C. Thị trường nông sản.  
D. Thị trường sắt thép.

**Câu 3.** Hành vi của chủ thể kinh tế nào dưới đây không đúng khi tham gia vào thị trường?

A. Cửa hàng thuốc lợi dụng dịch bệnh để tăng giá khẩu trang bất hợp lý.  
B. Thương nhân giảm giá thịt lợn hơi do ảnh hưởng của dịch Covid 19.  
C. Chủ cửa hàng bán rau tăng giá do mưa lũ làm thiệt hại nhiều hoa màu.  
D. Cửa hàng xăng tăng giá do giá nhập khẩu xăng tăng cao.

**Câu 4.**Hệ thống các quan hệ kinh tế mang tính tự điều chỉnh tuân theo yêu cầu của các quy luật kinh tế như: quy luật cạnh tranh, cung cầu, giá cả, lợi nhuận,... chi phối hoạt động của các chủ thể kinh tế, đóng vai trò như bàn tay vô hình điều tiết nền kinh tế là nội dung của khái niệm nào sau đây?

A. Cơ chế thị trường.  
B. Quan hệ kinh tế.  
C. Thị trường.  
D. Kinh tế vĩ mô.

**Câu 5.** Giá bán thực tế của hàng hoá trên thị trường hay giá cả hàng hoá được thoả thuận giữa người mua và người bán được gọi là

A. giá cả.  
B. giá trị.  
C. giá cả thị trường.  
D. giá cả dự tính.

**Câu 6.** Nhiều quốc gia trên thế giới áp dụng biện pháp đánh thuế suất cao đối với một số hàng hoá, dịch vụ đặc biệt, nhằm điều tiết việc sản xuất và tiêu dùng xã hội cũng như nhập khẩu hàng hóa, từ đó tăng nguồn thu cho ngân sách nhà nước là thực hiện loại thuế nào sau đây?

A. Thuế giá trị gia tăng.  
B. Thuế bảo vệ môi trường.  
C. Thuế tiêu thụ đặc biệt.  
D. Thuế nhập khẩu.

**Câu 7.**Việc thực hiện liên tục một, một số hoặc tất cả công đoạn của quá trình từ đầu tư, sản xuất, tiêu thụ sản phẩm hoặc cung ứng dịch vụ trên thị trường nhằm mục đích thu được lợi nhuận là hoạt động của

A. kinh doanh.  
B. tiêu dùng.  
C. sản xuất.  
D. tiêu thụ.

**Câu 8**. Theo quy định của pháp luật, công dân đủ từ bao nhiêu tuổi trở lên được phép đăng ký kinh doanh?

A. 18 tuổi.  
B. 19 tuổi.  
C. 20 tuổi.  
D. 21 tuổi.

**Câu 9.**Anh L từ vùng quê nghèo đã lên thành phố làm thuê với mong muốn thay đổi cuộc sống. Do trình độ thấp nên anh L phải làm những nghề lao động chân tay vất vả mà ở quê cũng có, bên cạnh đó anh phải sống xa nhà, tốn thêm chi phí thuê nhà trọ, ăn uống, xe cộ,... vì thế mà thu nhập cũng không được bao nhiêu. Nếu là người thân của anh L, em sẽ lựa chọn phương án nào dưới đây để khuyên anh L cho phù hợp?

A. Về quê lựa chọn mô hình kinh doanh phù hợp.  
B. Về quê làm nông như cũ vì không có điều kiện.  
C. Ở lại thành phố cố gắng tìm một công việc khác.  
D. Vay tiền họ hàng để lập nghiệp ở thành phố.

**Câu 10.** Người cho vay chỉ cấp tín dụng khi có lòng tin vào việc người vay sử dụng vốn vay đúng mục đích, hiệu quả và có khả năng hoàn trả nợ đúng hạn là nói đến đặc điểm nào sau đây của tín dụng?

A. Dựa trên sự tin tưởng.  
B. Có tính tạm thời.  
C. Có tính hoàn trả cả gốc lẫn lãi.  
D. Có tính thời hạn.

**Câu 11.**Việc cho vay chỉ là nhường quyền sử dụng tạm thời một lượng vốn trong một thời hạn nhất định là nói đến đặc điểm nào sau đây của tín dụng?

A. Dựa trên sự tin tưởng.  
B. Có tính tạm thời.  
C. Có tính hoàn trả cả gốc lẫn lãi.  
D. Có tính thời hạn.

**Câu 12.** Nhận định nào sau đây đúng khi bàn về tín dụng?

A. Khi vay tín dụng không nhất thiết phải trả lãi.  
B. Người vay phải trả một khoản lãi theo quy định.  
C. Người vay tín dụng có thể vay không giới hạn số tiền.  
D. Nợ tín dụng là một khoản nợ xấu.

**Câu 13.**Cho vay tín chấp là hình thức cho vay dựa vào

A. uy tín của người vay, nhưng cần tài sản bảo đảm.  
B. uy tín của người cho vay, không cần tài sản bảo đảm.  
C. uy tín của người vay, không cần tài sản bảo đảm.  
D. uy tín của người cho vay, cần tài sản bảo đảm.

**Câu 14.**Khi vay tín chấp, người vay cần có trách nhiệm nào sau đây?

A. Phải trả đủ vốn vay và lãi đúng hạn.  
B. Miễn, giảm lãi suất cấp tín dụng tùy ý.  
C. Thu mọi loại phí liên quan.  
D. Trả vốn vay và lãi không gia hạn thời gian.

**Câu 15.**Những vấn đề về thu nhập, chi tiêu, tiết kiệm,... của mỗi người được gọi là

A. tài chính cá nhân.  
B. tài chính Nhà nước.  
C. đầu tư tài chính.  
D. đầu tư tích trữ.

**Câu 16.** Bản kế hoạch về thu chi ngân sách nhằm thực hiện một mục tiêu tài chính trong một thời gian ngắn (dưới 3 tháng) gọi là kế hoạch tài chính cá nhân

A. ngắn hạn.  
B. trung hạn.  
C. dài hạn.  
D. có hạn.

**Câu 17.** Bước đi quan trọng để có căn cứ xác định các định mức cho các khoản chi khi phân bổ tài chính, đồng thời kiểm soát được việc thực hiện kế hoạch tài chính cá nhân theo đúng mục tiêu đã đề ra là

A. theo dõi và kiểm soát thu chi cá nhân.  
B. thiết lập quy tắc thu chi cá nhân.  
C. xác định mục tiêu tài chính và thời hạn thực hiện.  
D. tuân thủ kế hoạch tài chính cá nhân.

**Câu 18.** H đặt ra kế hoạch cần phải có một khoản tiền 300.000 đồng nhằm thực hiện chuyến đi chơi cuối tuần cùng các bạn trong lớp nên H dự định sẽ nghỉ học hai buổi để phụ giúp việc bán hàng cho bác M đầu ngõ lấy tiền công. Bạn H đã thực hiện sai ở bước nào trong lập kế hoạch tài chính cá nhân?

A. Theo và kiểm soát thu chi cá nhân.  
B. Xác định mục tiêu và thời hạn thực hiện.  
C. Tuân thủ kế hoạch tài chính cá nhân.  
D. Thiết lập quy tắc thu chi cá nhân.

**Câu 19.**Pháp luật được đảm bảo thực hiện bằng quyền lực

A. nhà nước.  
B. chính trị.  
C. xã hội.  
D. kinh tế.

**Câu 20.**Quy định xe xin vượt phải có báo hiệu bằng đèn hoặc còi; trong đô thị và khu đông dân cư từ 22 giờ đến 5 giờ chỉ được báo hiệu xin vượt bằng đèn là phản ánh đặc điểm nào dưới đây của pháp luật?

A. Tính quyền lực, bắt buộc chung.  
B.Tính quy phạm phổ biến.  
C. Tính xác định chặt chẽ về hình thức.  
D. Tính xác định chặt chẽ về nội dung.

**Câu 21.** Hệ thống pháp luật Việt Nam được thể hiện qua

A. văn bản quy phạm pháp luật.  
B. văn bản hành chính nhà nước.  
C. chứng chỉ, văn bằng giáo dục.  
D. hợp đồng kinh doanh, mua bán.

**Câu 22.** Nội dung nào dưới đây không phải là đặc điểm văn bản quy phạm pháp luật ?

A. Gồm văn bản dưới luật và văn bản áp dụng pháp luật.  
B. Là văn bản có chứa quy phạm pháp luật.  
C. Do cơ quan nhà nước, người có thẩm quyền ban hành.  
D. Hình thức, trình tự, thủ tục ban hành do luật quy định.

**Câu 23.** Các chủ thể pháp luật thực hiện các quyền và tự do pháp lí của mình, làm những gì mà pháp luật cho phép làm là

A. sử dụng pháp luật.  
B. tuân thủ pháp luật.  
C. áp dụng pháp luật.  
D. chấp hành pháp luật.

**Câu 24**. Chủ tịch xã X tiến hành xử lí hành vi lấn chiếm đất trên hành lang bảo vệ đê điều để xây nhà ở của gia đình ông K. Trong trường hợp này, chủ tịch xã X đã dùng hình thức thực hiện pháp luật nào để xử lí công việc?

A. Áp dụng pháp luật.  
B. Sử dụng pháp luật.  
C. Thi hành pháp luật.  
D. Tuân thủ pháp luật.

**II. TỰ LUẬN**

**Câu 1.** Nêu vai trò của tín dụng đối với đời sống?

**Câu 2**. Em đồng tình với nhận định nào dưới đây? Vì sao?

a. Kế hoạch tài chính cá nhân là kế hoạch được đặt ra nhằm quản lí tiền bạc của mỗi người. Nhờ đó, cá nhân sẽ biết tiết kiệm và tiêu dùng thông minh, hiệu quả hơn.

b. Lựa chọn loại kế hoạch tài chính cá nhân phụ thuộc vào mục tiêu tài chính. Bạn sẽ biết được mình cần bao nhiêu thời gian để đạt được mục tiêu và lựa chọn loại kế hoạch phù hợp.

**ĐỀ THI HỌC KÌ 1**

**MÔN: GIÁO DỤC KINH TẾ PHÁP LUẬT 10 – CÁNH DIỀU**

**I. TRẮC NGHIỆM**

**Mỗi đáp án đúng được 0,25 điểm**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Câu** | 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 | 8 |
| **Đáp án** | A | A | A | A | C | C | A | A |
| **Câu** | 9 | 10 | 11 | 12 | 13 | 14 | 15 | 16 |
| **Đáp án** | A | A | B | B | C | A | A | A |
| **Câu** | 17 | 18 | 19 | 20 | 21 | 22 | 23 | 24 |
| **Đáp án** | A | B | A | A | A | A | A | A |

**II. TỰ LUẬN**

**Câu 1.**

*Tín dụng có vai trò quan trọng trong đời sống xã hội:*

* *Góp phần tăng lượng vốn đầu tư và hiệu quả đầu tư thông qua việc luân chuyển nguồn vốn tạm thời nhàn rỗi của các cá nhân, hộ gia đình, doanh nghiệp và Chính phủ đến những người đang cần vốn, đồng thời đòi hỏi người đi vay phải nỗ lực sử dụng vốn hiệu quả.*
* *Là công cụ điều tiết kinh tế - xã hội của Nhà nước. Thúc đẩy sản xuất, lưu thông, tiêu dùng, tăng trưởng kinh tế và việc làm, nâng cao đời sống nhân dân.*

**Câu 2.**

* *Đồng tình, vì kế hoạch tài chính cá nhân là kế hoạch được đặt ra nhằm quản lí tiền bạc của mỗi người, giúp chúng ta biết quản lí chi tiêu một cách phù hợp. Nhờ đó, cá nhân sẽ biết tiết kiệm và tiêu dùng thông minh, hiệu quả hơn.*
* *Đồng tình, vì mỗi người sẽ có một mục tiêu khác nhau nên việc lựa chọn loại kế hoạch tài chính cá nhân phụ thuộc vào mục tiêu tài chính. Bạn sẽ biết được mình cần bao nhiêu thời gian để đạt được mục tiêu và lựa chọn loại kế hoạch phù hợp.*